TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2025/HS-ST
Ngày 28-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Chon;

2. Ông Võ Văn Dương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Ông Đồng Quang Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành T, sinh năm 1981, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 69 T, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; anh chị em ruột: Không; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị P, sinh năm 1983 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2024 đến ngày 26/12/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Thị Ngọc T (tên gọi khác: Trinh), sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32/2A ấp M 1, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 81A đường T, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán quán hủ tiếu; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo; bị cáo có chồng tên Nguyễn Thanh H, sinh năm 1974 và có 01 người con sinh năm 1995.

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2024 đến ngày 26/12/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, tại Tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp H, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 958B đường L, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha mẹ: Không rõ; anh chị em ruột: Không; bị cáo có chồng tên Trần Trung T, sinh năm 1985 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2024 đến ngày 26/12/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Củ Chi phối hợp Công an xã T, huyện C tiến hành kiểm tra số nhà 81A đường T, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thành T đang tính tiền trong việc mua bán số lô, số đề ngày 18/12/2024, thu giữ một tờ phơi đề, tiến hành kiểm tra điện thoại di động cá nhân phát hiện bên trong các phần tin nhắn có nội dung mua, bán lô số đề. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản làm việc và mời về trụ sở để làm rõ hành vi.

Qua điều tra xác định, do có nhu cầu cần tiền tiêu sài cá nhân, từ đầu tháng 11/2024, Trần Thị Ngọc T dùng điện thoại di động Samsung Galaxy A05s, có số thuê bao 0979269477 đăng ký tài khoản Zalo tên "Trinh Trinh" và sử dụng căn nhà của mình tại địa chỉ số 81A đường T, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành thực hiện hoạt động ghi bán số lô, số đề cũng như cũng nhận thầu đề từ người chơi. Cuối ngày T sẽ gửi nội dung số lô, số đề cho Nguyễn Thành T thầu đề qua ứng dụng Zalo với tài khoản tên "Kiếp song Đêm", ngày hôm sau Thuộc sẽ tới nhà T để tính toán số tiền bán được và số tiền khách trúng thưởng. Ngoài nhận thầu đề, Thuộc cũng nhận bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị H qua ứng dụng Zalo, cụ thể:

Trong ngày 18/12/2024:

Qua ứng dụng Zalo và nhận ghi trực tiếp tại nhà, T đã ghi số lô, số đề các miền, cụ thể:

+ Đài Miền Nam (Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng) T ghi số lô, số đề của những người chơi với tổng số tiền là 7.286.000 đồng, trúng thưởng số tiền là 9.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 16.286.000 đồng.

+ Đài Miền Trung (Đà Nẵng, Khánh Hòa) T ghi số lô, số đề của những người chơi với tổng số tiền là 952.000 đồng, trúng thưởng số tiền 375.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 1.327.000 đồng.

+ Đài Miền Bắc, T ghi số lô, số đề của những người chơi với tổng số tiền là 5.155.000 đồng, kết quả không trúng thưởng.

Trong đó xác định một số người có ghi số lô, số đề cụ thể như sau:

Trần Thị Ngọc T bán số lô, số đề cho Lê Thị Kim T các đài Miền Nam tổng số tiền phơi, tiền trúng số tiền 2.294.000 đồng; Bán số lô, số đề các đài Miền Trung tổng số tiền phơi, tiền trúng số tiền 951.000 đồng; Bán số lô, số đề đài Miền Bắc tổng số tiền phơi, tiền trúng là 644.000 đồng.

Trần Thị Ngọc T bán số lô, số đề cho người phụ nữ tên Thăm (Chưa rõ lai lịch) có số điện thoại 0931.872.302 qua tin nhắn SMS có ghi vào tờ phơi đề để giao cho Thuộc thu giữ ngày 18/12/2024 các đài Miền Nam số tiền 2.180.000 đồng, kết quả không trúng.

Trần Thị Ngọc T bán số lô, số đề cho người phụ nữ tên Thăm (Chưa rõ lai lịch) có số điện thoại 0931.872.302 qua tin nhắn SMS không có ghi vào tờ phơi đề giao cho Thuộc mà T tự đứng ra thầu các đài Miền Nam số tiền 1.272.000 đồng, kết quả trúng thưởng 6.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.272.000 đồng; Bán số lô, số đề đài Miền Trung số tiền 120.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số lô, số đề đài Miền Bắc số tiền 3.630.000 đồng, kết quả không trúng.

Thuộc dùng điện thoại Samsung Galaxy A34 5G có số thuê bao 0979.452.477 đăng ký tài khoản Zalo "Kiep Song Đêm" để giao dịch mua bán số đề cũng như thầu đề với T và Hoa. Ngày 18/12/2024, Nguyễn Thành T nhận thầu số lô, số đề của T đài Miền Nam với số tiền 6.014.000 đồng, trúng thưởng 3.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 9.014.000 đồng; Nhận số lô, số đề của đài Miền Trung với số tiền 832.000 đồng, tiền trúng là 375.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 1.207.000 đồng; Nhận số lô, số đề đài Miền Bắc số tiền 1.525.000 đồng, kết quả không trúng.

Ngoài ra, ngày 18/12/2024, Nguyễn Thành T còn tự nhận ghi số lô, số đề của Nguyễn Thi Hoa bằng việc Hoa sử dụng tài khoản Zalo tên "Hoa huu tieu" gửi số lô, số đề qua Zalo "Kiep Song Đêm" cụ thể:

+ Đài Miền Nam (Cần Thơ, Đồng Nai, Sóc Trăng) Hoa mua số lô, số đề của Thuộc tổng số tiền 1.845.000 đồng, trúng thưởng số tiền 750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.595.000 đồng.

+ Đài Miền Trung (Đà Nẵng, Khánh Hòa) Hoa mua số lô, số đề của Thuộc tổng số tiền 1.920.000 đồng, trúng thưởng số tiền 3.750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.670.000 đồng.

+ Đài Miền Bắc, Hoa mua số lô, số đề của Thuộc tổng số tiền 1.680.000 đồng, trúng thưởng được 750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.430.000 đồng.

Bên cạnh đó, Nguyễn Thị H còn bán số lô, số đề cho Bùi Thị Cẩm vào các ngày 15/12/2024 đài Miền Bắc với số tiền 324.000 đồng, kết quả không trúng và ngày 18/12/2024 đài Miền Bắc với số tiền 324.000 đồng, kết quả không trúng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nguyễn Thị H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T phạm tội 02 lần trở lên.

Vật chứng thu giữ:

1. Điện thoại di động A7, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A7 (2018).

2. Cây viết mực, số lượng: 1 cây; đặc điểm: Bút mực xanh, hiệu TL.08.

3. Máy tính, số lượng: 1 cái; đặc điểm: Hiệu Casio DM-1200FM.

4. ĐTDĐ A05s, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A05s.

5. Điện thoại di động C35, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Realme C35.

6. Điện thoại di động 13C, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Hiệu Realme 13C.

7. ĐTDĐ A34 5G, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A34 5G.

8. ĐTDĐ (Masstei), số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Nhãn hiệu Masstei màu đen.

9. Tờ phơi đề (Lưu trong hồ sơ).

Tại Bản cáo trạng số 241/CT-VKSCC ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội đối với các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" cụ thể: Ngày 18/12/2024, tại số nhà 81A, đường An Nhơn Tây, ấp Xóm Trại, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thị Ngọc T đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền cho các con bạc lạ mặt đến mua trực tiếp với tổng số tiền đánh bạc là 22.768.000 đồng. Trong đó, số tiền đánh bạc dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài miền Nam (Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng) là 16.286.000 đồng và miền Bắc là 5.155.000 đồng. Số tiền trên phơi đề, tiền trúng T giao cho bị cáo Nguyễn Thành T là 9.014.000 đồng.

Ngày 18/12/2024, Nguyễn Thành T cũng thực hiện hành vi bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền mặt đài Miền Trung (Đà Nẵng, Khánh Hòa) với Nguyễn Thị H tổng số tiền 5.670.000 đồng.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 06/12/2024 đến ngày 18/12/2024, Trần Thị Ngọc T, Nguyễn Thành T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền 02 lần với các con bạc có số tiền mỗi lần trên 5.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T phạm tội 02 lần trở lên. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ

sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xét không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng*:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H được thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ cụ thể: Ngày 18/12/2024, tại số nhà 81A, đường An Nhơn Tây, ấp Xóm Trại, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thị Ngọc T đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền cho các con bạc. Số tiền trên phơi đề, tiền trúng bị cáo T giao cho bị cáo Nguyễn Thành T là 9.014.000 đồng. Ngày 18/12/2024, bị cáo Nguyễn Thành T cũng thực hiện hành vi bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo Nguyễn Thị H tổng số tiền 5.670.000 đồng. Khi bị phát hiện bắt quả tang các bị cáo chưa giao nhận tiền.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 06/12/2024 đến ngày 18/12/2024, bị cáo Trần Thị Ngọc T và bị cáo Nguyễn Thành T có hành vi đánh bạc dưới hình thức

bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền 02 lần với các con bạc có số tiền mỗi lần trên 5.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ tham gia, vai trò của các bị cáo*:

Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức mua bán các số lô, số đề được thắng thua bằng tiền. Do đó, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo bị cáo Trần Thị Ngọc T và bị cáo Nguyễn Thành T là người bán số đề cho bị cáo Nguyễn Thị H và các đối tượng khác tham gia mua số đề; bị cáo Nguyễn Thị H mua số đề của bị cáo Nguyễn Thành T trong ngày 18/12/2024 và trúng thưởng với tổng số tiền 5.670.000 đồng. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính 5.000.000 đồng, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Trần Thị Ngọc T:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính 5.000.000 đồng, bị cáo lao động chính trong gia đình do chồng bị cáo bệnh thận giai đoạn 5 phải chạy thận nhân tạo định kỳ (3 lần/tuần) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình tố tụng tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, các bị cáo chấp hành tốt theo triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt cải tạo không gian giữ đối với các bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử quyết định khấu trừ 10% thu nhập của của bị cáo theo quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu vùng để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Điện thoại di động A7, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A7 (2018) thu của bị cáo Nguyễn Thành T, điện thoại này không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo từ chối nhận lại, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Cây viết mực, số lượng: 1 cây; đặc điểm: Bút mực xanh, hiệu TL.08 thu của bị cáo Trần Thị Ngọc T, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- Máy tính, số lượng: 1 cái; đặc điểm: Hiệu Casio DM-1200FM, thu của bị cáo Trần Thị Ngọc T, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- ĐTDĐ A05s, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A05s, thu của bị cáo Trần Thị Ngọc T, điện thoại này sử dụng vào mục đích đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động C35, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Realme C35, thu của Lê Thị Kim T, Thoa không bị khởi tố trong vụ án nhưng điện thoại này sử dụng vào mục đích đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động 13C, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Hiệu Realme 13C, thu của bị cáo Nguyễn Thị H, điện thoại này sử dụng vào mục đích đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- ĐTDĐ A34 5G, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A34 5G, thu của bị cáo Nguyễn Thành T, điện thoại này sử dụng vào mục đích đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- ĐTDĐ (Masstei), số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Nhãn hiệu Masstei màu đen, thu của Bùi Thị Cẩm, Cẩm không bị khởi tố trong vụ án nhưng điện thoại này sử dụng vào mục đích đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Tờ phơi đề (Lưu trong hồ sơ).

Đối với số tiền thu lợi bất chính 5.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Thành T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0064661 ngày 26/5/2025 và 5.000.000 đồng bị cáo Trần Thị Ngọc T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0064660 ngày 26/5/2025, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của đối tượng tên Thăm (chưa rõ lai lịch) và một số người khác đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[9] Đối với Bùi Thị Cẩm, Lê Thị Kim T chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ có liên quan để xử phạt hành chính theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[10] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2024 đến ngày 26/12/2024 là 06 ngày (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ngọc T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2024 đến ngày 26/12/2024 là 06 ngày (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam

giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2024 đến ngày 26/12/2024 là 06 ngày (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Giao bị cáo Trần Thị Ngọc T và bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ 10% mức thu nhập. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

4. Áp dụng Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc trong quân đội thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án.

5. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gồm:

- Số tiền thu lợi bất chính 5.000.000 (Năm triệu đồng) bị cáo Nguyễn Thành T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0064661 ngày 26/5/2025 và 5.000.000 (Năm triệu đồng) bị cáo Trần Thị Ngọc T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0064660 ngày 26/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại di động A7, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A7 (2018).

- ĐTDĐ A05s, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A05s.

- Điện thoại di động C35, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Realme C35.

- Điện thoại di động 13C, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Hiệu Realme 13C.

- ĐTDĐ A34 5G, số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Samsung Galaxy A34 5G.

- ĐTDĐ (Masstei), số lượng: 1 chiếc; đặc điểm: Nhãn hiệu Masstei màu đen.

Tịch thu, tiêu hủy gồm:

- Cây viết mực, số lượng: 1 cây; đặc điểm: Bút mực xanh, hiệu TL.08.

- Máy tính, số lượng: 1 cái; đặc điểm: Hiệu Casio DM-1200FM.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án tờ phơi đề.

Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 113/PNK-ĐCSHS ngày 20/02/2025 và Lệnh nhập kho vật chứng số 348/LNK-ĐCSHS ngày 14/02/2025.

6. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thị Ngọc T và Nguyễn Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Áp dụng Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thị Thanh Thà